

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 31/5/2022

V/v “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG - TỈNH BÌNH THUẬN

-Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang
2. Bà Nguyễn Thị Bích lam

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Văn Hồng Lễ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa- Kiểm sát viên

Trong ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 227/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2022/QĐXX-ST- ngày 19 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2022/QĐ-HPT ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Hoài Th**, sinh năm 1998

Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn L, huyện T, Bình Thuận;

2. Bị đơn: ông **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1993

Địa chỉ: thôn Phú Điền, xã P, huyện T, Bình Thuận;

(Có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 04/8/2020 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoài Th trình bày: Bà và ông Nguyễn Trung H xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện từ năm 2015, đăng ký kết hôn tại UBND xã P. Trong quá trình sống chung thì giữa bà và ông H sống hạnh phúc đến năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do thường xuyên cãi vã, bất đồng trong cuộc sống, không tôn trọng

nhau, ông H đã nhiều lần vô cớ hành hung đánh đập bà nên bà đã bỏ về nhà cha mẹ bà ở thị trấn L đến nay. Bà và ông H đã ly thân nhau 01 năm nay, không ai còn quan tâm đến ai. Vì vậy, bà kính mong Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông H.

Về con chung: 02 đứa. Nguyễn Hạo T1, sinh ngày 17/5/2016 và Nguyễn Thiên M, sinh ngày 06/3/2018 hiện đang ở với bà, nếu ly hôn, bà yêu cầu nuôi dưỡng, giáo dục các con. Bà không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con

Về tài sản và nợ chung: Đề tự thỏa thuận

Bị đơn ông Nguyễn Trung H vắng mặt nên không ghi được lời khai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T phát biểu ý kiến như sau:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng các quy định về pháp luật tố tụng dân sự

- Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm và đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử.

- Việc chấp hành pháp luật của các đương sự trong vụ án:

Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn sự đã thực hiện đúng Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn không thực hiện đúng Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng không đến Tòa căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

- Quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 146, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 19; Điều 51; Điều 56; Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hoài Th. Bà được ly hôn với ông Nguyễn Trung H.

- Về con chung: Giao cho bà Thđược tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục con chung: Nguyễn Hạo T1, sinh ngày 17/5/2016 và Nguyễn Thiên M, sinh ngày 06/3/2018 cho đến khi đủ 18 tuổi, bà Thkhông yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Hoài Thphải chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã Thông báo bằng văn bản tố tụng cho ông Nguyễn Trung H do ông H không có mặt tại địa phương. Tòa án đã xác định địa chỉ của ông đúng theo như địa chỉ nguyên đơn cung cấp và tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đúng theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 172; khoản 3, khoản 5 Điều 177 và Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung vụ án: Hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Hoài Th và ông Nguyễn Trung H được xác lập là hợp pháp, trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Quá trình chung sống do bà Th và ông H sống không hợp nhau, thường xuyên cãi vã và ông H không quan tâm gì đến đời sống kinh tế gia đình, không có trách nhiệm với vợ con, thường xuyên vô cớ đánh đập bà. Bà Th xác nhận bà và ông H đã ly thân nhau từ hơn 01 năm nay, không ai còn quan tâm đến ai. Ông H biết bà Th làm đơn ly hôn ông nhưng ông cố tình lánh mặt. Chứng tỏ, ông H đã bất chấp mọi vấn đề mà bà Th đưa ra, ông không quan tâm gì đến quyền lợi của mình. Từ khi ly thân nhau đến nay cả hai không tìm ra phương án tốt nhất để cùng nhau đoàn tụ.

Xét thấy, bà Th và ông H đã ly thân nhau một thời gian dài, từ khi ly thân nhau bà Th và ông H không tự tìm phương án tốt nhất để vợ chồng cùng đoàn tụ, ông H đã vi phạm nghĩa vụ đối với vợ con. Chứng tỏ cuộc sống vợ chồng giữa bà Th và ông H đã thực sự đổ vỡ, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của bà Th đối với ông H là có cơ sở nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của bà Th.

[3] Về con chung: Tại tòa bà Th yêu cầu nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Xét thấy, từ khi bà Th và ông H ly thân nhau thì bà Th là người trực tiếp nuôi con chung, ông H bỏ mặc con không có trách nhiệm với con cái. Chứng tỏ, ông H đã vi phạm nghĩa vụ đối với các con, tại tòa bà Th cam đoan sẽ lo cho các con có một cuộc sống đầy đủ về mọi mặt, đồng thời hiện các cháu tuổi còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc, giáo dục của người mẹ, vì vậy giao cho bà Th nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp hơn. Giao các con chung cho bà Th nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các con trưởng thành;

[4] Về cấp dưỡng: Bà Th không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét;

[5] Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét;

[6] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án, bà Th phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Áp dụng: khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 217, 218, 219; Điều 146 và Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2] Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Hoài Thương. Bà Nguyễn Thị Hoài Thương ly hôn với ông Nguyễn Trung H.

Về con chung: Giao cho bà Nguyễn Thị Hoài Thương tiếp tục nuôi dưỡng và giáo dục các con chung: Nguyễn Hạo T1, sinh ngày 17/5/2016 và Nguyễn Thiên M, sinh ngày 06/3/2018 đến khi các con trưởng thành.

Bà Th không được cản trở ông H trong việc trông nom, chăm sóc và giáo dục các con chung.

Về án phí: bà Nguyễn Thị Hoài Th phải nộp **300.000đ** (Ba trăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; Được trừ vào số tiền **300.000đ** (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí bà đã nộp tại biên lai thu số 0003083 ngày 19/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, bà Th đã nộp đủ án phí.

[3] Quyền kháng cáo của bà Nguyễn Thị Hoài Th là 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/5/2022), đối với ông Nguyễn Trung H vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã (thị trấn)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Văn Lầy